

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LÂM THAO
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2022/HS - ST

Ngày 28 - 3 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÂM THAO, TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Trần Thị Kim Liên

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Bà Nguyễn Thị Thủy

2/ Bà Sa Thị Hải Vân

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Duyên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên toà: Bà Đặng Nguyễn Hải Ninh - Kiểm sát viên

Ngày 28 tháng 3 năm 2022, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 17/2022/TLST - HS ngày 28 tháng 02 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2022/QĐXXST – HS ngày 15 tháng 3 năm 2022 đối với các bị cáo:

1/Bùi Đông T; sinh ngày 10/11/1972 tại huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ. Nơi cư trú: Khu X, xã V, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Bùi Đông D, sinh năm 1941 và bà: Phùng Thị N, sinh năm 1940 (đã chết); có vợ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1972 và có 02 con: Lớn sinh năm 1997, nhỏ sinh năm 2005.

Tiền án: Tiền sự: Không

Nhân thân: Bản án hình sự sơ thẩm số 51/2013/HS – ST ngày 23/9/2013 của TAND huyện Lâm Thao tuyên phạt 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự 1999. Chấp hành xong án phạt tù ngày 18/10/2015. Các quyết định khác của bản án đã chấp hành xong.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 01/12/2021. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại trại tạm giam công an tỉnh Phú Thọ.

2/Đào Chí C; sinh ngày 30/6/1977 tại thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. Nơi cư trú: Khu Y, xã T, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đào Văn V, sinh năm 1950 và bà: Bùi Thị Đ, sinh năm 1950; có vợ: Lê Thị H2, sinh năm 1981 và có 02 con: Lớn sinh năm 2000, nhỏ sinh năm 2007.

Tiền án: Tiền sự: Không

Nhân thân: Bản án số 23/2013/HSST ngày 13/12/2013 của TAND thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên tuyên phạt 03 năm tù về tội Cướp giật tài sản, quy định tại điểm d khoản 2 Điều 136 Bộ luật hình sự 1999. Chấp hành xong án phạt tù, ra trại ngày 31/8/2015. Các quyết định khác của bản án đã chấp hành xong.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/12/2021. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại trại tạm giam công an tỉnh Phú Thọ.

3/Phạm Văn H3; sinh ngày 25/3/1991 tại huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu. Nơi cư trú: Khu Z, xã T, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phạm Văn Q, sinh năm 1966 và bà: Lò Thị T2, sinh năm 1970; có vợ: Điều Thị Q2 (tên gọi khác Điều Thị K), sinh năm 1989 và có 01 con, sinh năm 2010.

Tiền án: Tiền sự: Không

Nhân thân:

+ Bản án số 60/2013/HSST ngày 26/7/2013 của TAND huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu tuyên phạt Phạm Văn H3 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự 1999. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 03/02/2014. Các quyết định khác của bản án đã chấp hành xong;

+ Bản án số 41/2015/HSST ngày 19/8/2015 của TAND huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu tuyên phạt 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự. Chấp hành xong án phạt tù ngày 23/12/2016. Các quyết định khác của bản án đã chấp hành xong.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/12/2021. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại trại tạm giam công an tỉnh Phú Thọ.

(Các bị cáo có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 08 giờ 00 phút ngày 30/11/2021, tổ công tác của cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lâm Thao phối hợp cùng Công an xã V, huyện Lâm Thao tiến hành xét nghiệm chất ma túy với đối tượng nghi vấn sử dụng chất ma túy trên địa bàn xã là Triệu Trần S, sinh năm 1975, thường trú tại khu A, xã V, huyện Lâm Thao. Kết quả xét nghiệm thể hiện S dương tính với chất ma túy Heroine. S khai nhận sáng ngày 29/11/2021 S sử dụng điện thoại di động cài sim thuê bao số 08171011xx gọi vào thuê bao di động số 098186xx của Bùi Đông T, sinh năm 1972, thường trú tại Khu X, xã V, huyện Lâm Thao để hỏi mua ma túy Heroine. Sau đó, S đi bộ đến đường bê tông phía sau nhà ở gia đình T, tại đây T bán cho S 01 gói giấy có đặc điểm một mặt màu vàng, một mặt màu trắng bên trong chứa chất bột, cục màu trắng là ma túy Heroine với giá 250.000 đồng. Mua được ma túy Heroine, S mang ra cánh đồng thuộc Khu X, xã V, huyện Lâm Thao một mình sử dụng hết dưới hình thức hít. Mảnh giấy bọc bên ngoài và giấy bạc sử dụng để hít ma túy S đã đốt bỏ.

Trên cơ sở lời khai của S, ngày 30/11/2021, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lâm Thao ra Lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở của Bùi Đông T. Quá trình khám xét đã phát hiện, thu giữ, niêm phong: 01 gói giấy mặt ngoài và mặt trong đều màu trắng, có dòng kẻ, bên trong có 01 gói giấy mặt ngoài màu trắng, mặt trong màu vàng, bên trong có chứa chất bột, cục màu trắng tại mặt bàn kê trong phòng ngủ trên tầng hai của gia đình; 01 gói giấy mặt ngoài màu trắng, mặt trong màu vàng, bên trong có chứa chất bột, cục màu trắng tại góc tường gần cửa sổ trong phòng kho để đồ trên tầng hai của gia đình. Tạm giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J2 Prime, màu bạc, số imei1: 351556098811322, số imei2: 351557098811320, gắn sim thuê bao số 09818630xx do Bùi Đông T tự nguyện giao nộp. T khai nhận số chất bột, cục màu trắng này là ma túy Heroine, có cùng nguồn gốc với gói ma túy T bán cho Triệu Trần S vào khoảng 10 giờ sáng ngày 29/11/2021 với giá 250.000 đồng. Toàn bộ chất ma túy do buổi sáng ngày 29/11/2021, T dùng điện thoại di động cài sim thuê bao số 09818630xx gọi đến số thuê bao di động số 03388352xx của Đào Chí C, sinh năm 1977 ở Khu Y, xã T, thành phố Việt Trì hỏi mua của C 400.000 đồng tiền ma túy Heroine, C đồng ý. T đi bộ đến khu vực ngõ đường vào nhà C thuộc Khu Y, xã T, thành phố Việt Trì được C bán cho 01 gói ma túy gói bằng giấy một mặt màu trắng, một mặt màu vàng. Mua được ma túy, T mang về nhà sử dụng một phần dưới hình thức hít, phần còn lại chia ra thành 03 gói nhỏ gói vào giấy có một mặt màu trắng một mặt màu vàng, khi S hỏi mua T mang bán cho S 01 gói, còn lại 02 gói (trong đó T gói 01 gói vào giấy màu trắng có dòng kẻ) bị thu giữ toàn bộ khi cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lâm Thao khám xét khẩn cấp.

Cùng ngày 30/11/2021, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lâm Thao thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở của Đào Chí C tại Khu Y, xã T, thành phố Việt Trì. Khi khám xét đã thu giữ, niêm phong: 11 gói giấy, trong đó có 10 gói có mặt

ngoài màu trắng, mặt trong màu trắng bạc và 01 gói giấy có mặt ngoài màu trắng, mặt trong màu vàng, bên trong các gói giấy này đều chứa chất bột, cục màu trắng Công đề trong túi áo ngực bên trái; tạm giữ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5S, màu trắng, số Imei: 352087079815669, cài sim thuê bao số 03388352xx. C khai nhận chất bột, cục màu trắng bên trong 11 gói giấy này đều là ma túy Heroine, số chất ma túy này cùng với chất ma túy C bán cho T vào buổi sáng ngày 29/11/2021 đều do C mua của Phạm Văn H3, sinh năm 1991, thường trú tại Bản Đór, xã Không Lào, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu (tạm trú tại Khu Z, xã T, thành phố Việt Trì) vào buổi tối ngày 27/11/2021 tại khu vực sân nhà ở gia đình C thuộc khu 5, xã Thanh Đình, thành phố Việt Trì.

Ngày 01/12/2021, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lâm Thao thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở của Phạm Văn H3 tại Khu Z, xã T, thành phố Việt Trì. Khi khám xét đã tạm giữ, niêm phong 02 túi nilon màu xanh, bên trong có chứa chất bột, cục màu trắng tại túi quần bên trái treo trong gian phòng nơi ở của H3; tạm giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A37fw, màu hồng, Imei1: 866978038293932, Imei2: 866978038293924, cài sim thuê bao số 03429679xx do H3 tự nguyện giao nộp. Phạm Văn H3 khai nhận số chất bột cục này cùng với số chất bột cục H3 bán C đều là ma túy Heroine do H3 mua ở khu vực huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu vào ngày 26 hoặc 27/11/2021.

Kết quả xét nghiệm chất ma túy tại cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lâm Thao thể hiện: Bùi Đông T, Đào Chí C, Phạm Văn H3 đều dương tính với chất ma túy Heroine.

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo Bùi Đông T, Đào Chí C và Phạm Văn H3 khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lâm Thao đã trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ giám định chất ma túy đối với chất bột, cục màu trắng thu giữ của Bùi Đông T, Đào Chí C, Phạm Văn H3.

Tại Kết luận giám định số 1378/KLGD ngày 01/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ, kết luận: “*Chất bột, cục màu trắng chứa trong 02 gói giấy trong bì niêm phong ghi Đồ vật tạm giữ của Bùi Đông T gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng là 0,169 gam, loại Heroine; chất bột, cục màu trắng chứa trong 11 gói giấy trong bì niêm phong ghi Đồ vật tạm giữ của Đào Chí C gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng là 0,283 gam, loại Heroine*”.

Tại kết luận giám định số 1383/KLGD ngày 06/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ, kết luận: “*chất bột, cục màu trắng chứa trong 02 túi nilon màu xanh trong bì niêm phong ghi Đồ vật tạm giữ của Phạm Văn H3 gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 0,863 gam, loại Heroine*”.

(Heroine là chất ma túy nằm trong Danh mục I, số thứ tự 09, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính Phủ) ”.

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo Bùi Đông T, Đào Chí C và Phạm Văn H3 không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ nêu trên.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lâm Thao đã tiến hành ghi lời khai của các đối tượng, đối chất giữa các đối tượng có liên quan với nhau, đã xác định được: Bùi Đông T, Đào Chí C, Phạm Văn H3 đều là các đối tượng nghiện chất ma túy Heroine, để có tiền sử dụng chất ma túy T, C, H3 đã mua ma túy về sử dụng và chia nhỏ để bán nếu có người hỏi mua. Ngày 24/11/2021, C gọi điện thoại cho H3 hỏi có ma túy Heroine bán cho C 5.000.000 đồng nhưng H3 không có ma túy. Đến ngày 26 hoặc 27/11/2021, H3 một mình bắt xe khách dọc đường đi đến huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu mua của một người đàn ông không quen biết được 01 túi ma túy Heroine đựng trong túi nylon màu xanh với giá 5.000.000 đồng. Mua được ma túy, H3 đem về nơi ở Khu Z, xã T, thành phố Việt Trì, H3 sử dụng một phần bằng hình thức hít. Phần ma túy còn lại, H3 chia, đựng vào 03 túi nylon màu xanh, túi nylon ban đầu H3 đem vứt bỏ vào thùng rác công cộng. Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 27/11/2021, H3 gọi điện thoại cho Đào Chí C bảo đã có ma túy, sau khi thỏa thuận, H3 cầm 01 túi ma túy Heroine, đi bộ đến nhà C, gặp C ở sân H3 đã bán cho C 01 túi này với giá 5.000.000 đồng. Số tiền 5.000.000 đồng này H3 đã tiêu xài cá nhân hết. Mua được ma túy của H3, Đào Chí C đã tháo, vứt bỏ túi nylon vào thùng rác công cộng, rồi chia ma túy Heroine thành các gói nhỏ gói bằng giấy. Sáng ngày 29/11/2021, C gặp T đi bộ trên đường thuộc xã T, thành phố Việt Trì, T hỏi C có ma túy Heroine bán cho T 400.000 đồng, C bảo T đến đầu ngõ vào nhà C, tại đây, T đưa C 400.000 đồng, C đưa T 01 gói ma túy. Số tiền 400.000 đồng C đã tiêu xài cá nhân hết. T cầm số ma túy mua được của C mang về nhà, chia nhỏ, gói vào các gói giấy. Khoảng 10 giờ ngày 29/11/2021, Triệu Trần S gọi điện thoại cho T hỏi mua 250.000 đồng ma túy Heroine, T đồng ý, hẹn S đến khu vực phía sau nhà ở gia đình T để bán cho S 01 gói ma túy Heroine. Số tiền 250.000 đồng T đã tiêu xài cá nhân hết. Mua được ma túy, S sử dụng hết và bị tổ công tác của cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lâm Thao kiểm tra như đã nêu trên. Điện thoại cài sim thuê bao số 08171001xx S đã đánh rơi, mất trước khi bị cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lâm Thao triệu tập làm việc.

Kết quả kiểm tra điện thoại thu giữ của T, C, H3 thể hiện: Trong danh bạ lưu trên điện thoại của T có số điện thoại của S, C, lịch sử các cuộc gọi liên quan đến việc mua, bán chất ma túy vào ngày 29/11/2021 T đã xóa sau khi liên lạc; trong danh bạ lưu trên điện thoại của C có số điện thoại của H3, toàn bộ lịch sử các cuộc gọi, tin nhắn C đã xóa trước khi bị triệu tập làm việc tại cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lâm Thao; trong danh bạ lưu trên điện thoại của H3 có số điện thoại của C, lịch sử cuộc gọi trên máy thể hiện từ ngày 24/11/2021 đến ngày 27/11/2021 giữa H3 và C nhiều lần liên lạc với nhau, trong đó các cuộc gọi ngày 24/11/2021 và ngày 27/11/2021 có nội dung trao đổi, mua, bán chất ma túy Heroine.

Quá trình giải quyết, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lâm Thao đã đề nghị Công an huyện Lâm Thao xử phạt vi phạm hành chính đối với Triệu Trần S về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 03/12/2021, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lâm Thao đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với S.

Đối với người đã bán trái phép chất ma túy cho Phạm Văn H3, do H3 không xác định được vị trí cụ thể đã mua ma túy, không xác định được người đã bán chất ma túy Heroine cho mình do vậy, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lâm Thao không có cơ sở để xác minh làm rõ.

Về điều kiện kinh tế của các bị cáo, qua xác minh cơ quan điều tra xác định các bị cáo không có tài sản chung, riêng gì có giá trị.

Tại bản Cáo trạng số 10/CT-VKSLT ngày 28/02/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ truy tố các bị cáo Bùi Đông T, Đào Chí C và Phạm Văn H3 về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố như bản Cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố các bị cáo Bùi Đông T, Đào Chí C và Phạm Văn H3 phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” và đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự (đối với T); khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự (đối với C); khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự (đối với H3); Điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án, xử phạt các bị cáo:

Bị cáo Bùi Đông T từ 36 tháng đến 38 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 01/12/2021.

Bị cáo Đào Chí C từ 36 tháng đến 38 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 01/12/2021.

Bị cáo Phạm Văn H3 từ 40 tháng đến 42 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 01/12/2021.

Về hình phạt bổ sung: Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Thao đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo T, C và H3

Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp đề nghị tịch thu tiêu hủy: Tịch thu tiêu hu 03 phong bì đã niêm phong của phòng giám định hình sự cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định; 03 sim điện thoại (Được mô tả như trong biên bản giao nhận vật chứng).

Tịch thu sung công 03 điện thoại của ba bị cáo.

Đề nghị buộc các bị cáo: Bùi Đông T phải nộp số tiền 250.000 đồng; bị cáo Đào Chí C 400.000 đồng; bị cáo Phạm Văn H3 5.000.000 đồng để sung quỹ Nhà nước.

Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án, các bị cáo Bùi Đông T, Đào Chí C và Phạm Văn H3 nói lời nói sau cùng: Các bị cáo rất hối hận về việc làm của mình, các bị cáo đều đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, cơ quan điều tra Công an huyện Lâm Thao, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Thao, Kiểm sát viên, Tòa án nhân dân huyện Lâm Thao, Thẩm phán trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Bùi Đông T, Đào Chí C và Phạm Văn H3 khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng, kết luận giám định của cơ quan giám định cũng như các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Ngày 27/11/2021 tại Khu Y, xã T, thành phố Việt Trì, Phạm Văn H3 đã bán trái phép cho Đào Chí C 01 túi ma túy Heroine với giá 5.000.000 đồng và tàng trữ trái phép 0,863 gam ma túy Heroine có cùng nguồn gốc với số ma túy đã bán để sử dụng, có ai hỏi mua sẽ bán, thì bị phát hiện, thu giữ ngày 01/12/2021. Sau khi mua được ma túy Heroine của H3, ngày 29/11/2021 tại Khu Y, xã T, thành phố Việt Trì, Đào Chí C đã bán trái phép 01 gói ma túy Heroine cho Bùi Đông T với giá 400.000 đồng, còn lại số ma túy Heroine 0,283 gam bị kiểm tra, thu giữ ngày 30/11/2021. Sau khi mua được ma túy Heroine của C, ngày 29/11/2021 tại Khu X, xã V, huyện Lâm Thao, Bùi Đông T đã bán trái phép 01 gói ma túy Heroine cho Triệu Trần S với giá 250.000 đồng, còn lại số ma túy 0,169 gam bị kiểm tra, thu giữ ngày 30/11/2021. Do vậy, có đủ cơ sở để kết luận các bị cáo Bùi Đông T, Đào Chí C và Phạm Văn H3 phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Thao truy tố là có căn cứ và đúng pháp luật.

Khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự có khung hình phạt từ 02 năm đến 7 năm tù. Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi đó không những trực tiếp xâm phạm đến chính sách quản lý ma túy của Nhà nước mà còn gây mất trật tự trị an xã hội trên địa bàn. Các bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy nhưng vẫn cố tình thực hiện. Do vậy, cần đưa các bị cáo ra

xét xử và có hình phạt tù, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Trước khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo cần xem xét đến nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo như sau:

Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên toà hôm nay các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên các bị cáo đều được hưởng một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, đối với bị cáo C có bố đẻ là người có công với cách mạng, được tặng Huân chương kháng chiến hạng 3 nên bị cáo C còn được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, khi lượng hình cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt đối với các bị cáo. Đối với bị cáo H3, lượng ma túy mua bán nhiều hơn nên cần có mức hình phạt nghiêm khắc hơn so với các bị cáo khác.

Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra xác minh các bị cáo T, C và H3 không có tài sản gì có giá trị. Do vậy, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo là phù hợp.

[3] Về xử lý vật chứng, các biện pháp tư pháp:

Cần tịch thu tiêu huỷ 0,112 gam chất bột cục màu trắng là mẫu vật còn lại cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định trong 01 bì giấy niêm phong số 1378/KLGĐ của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ (ký hiệu bì số 01, mặt ngoài ghi hoàn lại 0,112 gam chất bột cục màu trắng là mẫu vật còn lại cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định trong bì ghi đồ vật tạm giữ của Bùi Đông T); 01 bì giấy niêm phong số 1378/LKGĐ của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ (ký hiệu bì số 2) mặt ngoài ghi “Hoàn lại: 0,146 gam chất bột cục màu trắng là mẫu vật còn lại sau giám định trong bì ghi “Đồ vật tạm giữ của Đào Chí C cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định”; 01 bì giấy niêm phong số 1383/LKGĐ của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ, mặt ngoài ghi “Hoàn lại 0,550 gam chất bột cục màu trắng là mẫu vật còn lại sau khi trích mẫu giám định trong vụ Phạm Văn H3; 01 sim số 09818630xx (của T); 01 sim số 03388352xx (của C); 01 sim số 03429679xx (của H3).

Cần tịch thu sung công 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J2 Prime, màu bạc số IMEI. 1: 351556098811322, IMEI. 2: 351557098811320, điện thoại cũ đã qua sử dụng (của Bùi Đông T); 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5S, màu trắng, số Imei: 352087079815669 (của Đào Chí C); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A37fw, màu hồng, Imei1: 866978038293932, Imei2:

866978038293924 (của Phạm Văn H3); Đây là điện thoại các bị cáo dùng để giao dịch mua bán ma túy.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/3/2022).

Cần buộc các bị cáo: Bùi Đông T phải nộp số tiền 250.000 đồng; bị cáo Đào Chí C phải nộp số tiền 400.000 đồng; bị cáo Phạm Văn H3 phải nộp số tiền 5.000.000 đồng để sung quỹ Nhà nước.

Đối với Triệu Trần S về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 03/12/2021, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lâm Thao đề nghị Công an huyện Lâm Thao xử phạt vi phạm hành chính đối với S là phù hợp.

Đối với người đã bán trái phép chất ma túy cho Phạm Văn H3, do H3 không xác định được vị trí cụ thể đã mua ma túy, không xác định được người đã bán chất ma túy Heroine cho mình do vậy, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lâm Thao không có cơ sở để xử lý là phù hợp.

[4] Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật
Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự (đối với T); khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự (đối với C); khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự (đối với H3); Điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a, b, c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[1] Tuyên bố các bị cáo Bùi Đông T, Đào Chí C và Phạm Văn H3 phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt:

- Bị cáo Bùi Đông T 36 (Ba mươi sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 01/12/2021.

- Bị cáo Đào Chí C 36 (Ba mươi sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 01/12/2021.

- Bị cáo Phạm Văn H3 40 (Bốn mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 01/12/2021.

Hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung đối với các bị cáo Bùi Đông T, Đào Chí C và Phạm Văn H3.

[2] Về xử lý vật chứng, các biện pháp tư pháp::

Tịch thu tiêu huỷ 0,112 gam chất bột cục màu trắng là mẫu vật còn lại cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định trong 01 bì giấy niêm phong số 1378/KLGD của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ (ký hiệu bì số 01, mặt ngoài ghi “hoàn lại 0,112 gam chất bột cục màu trắng là mẫu vật còn lại cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định trong bì ghi đồ vật tạm giữ của Bùi Đông T”); 01 bì giấy niêm phong số 1378/LKGD của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ (ký hiệu bì số 2) mặt ngoài ghi “Hoàn lại: 0,146 gam chất bột cục màu trắng là mẫu vật còn lại sau giám định trong bì ghi “Đồ vật tạm giữ của Đào Chí C cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định”; 01 bì giấy niêm phong số 1383/LKGD của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ, mặt ngoài ghi “Hoàn lại 0,550 gam chất bột cục màu trắng là mẫu vật còn lại sau khi trích mẫu giám định trong vụ Phạm Văn H3; 01 sim số 09818630xx (của T); 01 sim số 03388352xx (của C); 01 sim số 03429679xx (của H3).

Tịch thu sung công 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J2 Prime, màu bạc số IMEI. 1: 351556098811322, IMEI. 2: 351557098811320, điện thoại cũ đã qua sử dụng (của Bùi Đông T); 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5S, màu trắng, số Imei: 352087079815669 (của Đào Chí C); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A37fw, màu hồng, Imei1: 866978038293932, Imei2: 866978038293924 (của Phạm Văn H3).

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/3/2022).

Buộc các bị cáo: Bùi Đông T phải nộp số tiền 250.000đ (Hai trăm năm mươi nghìn đồng; bị cáo Đào Chí C phải nộp số tiền 400.000 đ (Bốn trăm nghìn đồng); bị cáo Phạm Văn H3 phải nộp số tiền 5.000.000 đ (Năm triệu đồng) để sung quỹ Nhà nước.

[3] Về án phí: Buộc các bị cáo Bùi Đông T, Đào Chí C và Phạm Văn H3 mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Về quyền kháng cáo đối với bản án: Các bị cáo Bùi Đông T, Đào Chí C và Phạm Văn H3 có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử theo trình tự phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ;
- Công an huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ;
- THA HS, DS huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ;
- Các bị cáo;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Kim Liên